



xìng guō

姓郭

verb · to have the surname Guo

Example Sentence

zài zhōng guó xìng guō de rén hěn duō guō shì yí gè cháng jiàn de xìng shì
在 中 国， 姓 郭 的 人 很 多， 郭 是 一 个 常 见 的 姓 氏。

In China, there are many people with the surname Guo; Guo is a common surname.

Trace each character, then write the word on your own.

姓 姓 姓 姓 姓 姓 姓 姓 姓 姓 姓

郭 郭 郭 郭 郭 郭 郭 郭 郭 郭 郭

郭 郭